TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ VĨNH CHÂU** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2025/HS-ST
Ngày: 18-02-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU, TỈNH SÓC TRĂNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thái Trung Nghĩa
2. Ông Triệu Khánh Long

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Anh Đô - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Phan Hồng Huyên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 91/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2025/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Triệu Si N, sinh ngày 01/01/1986, tại V, Sóc Trăng; nơi cư trú: ấp T, xã V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; dân tộc: Khmer; tôn giáo: không; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: Không biết chữ; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Danh P và bà Triệu Thị S; bị cáo chung sống như vợ chồng, không có đăng ký kết hôn với Thạch Thị Sà V; bị cáo có 03 người con lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2016; Anh chị em ruột có 06 người lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/10/2024 và chuyển tạm giam đến nay. (bị cáo có mặt).

2. Sơn L, sinh ngày 06/8/1998, tại V, Sóc Trăng; nơi cư trú: ấp T, xã V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; dân tộc: Khmer; tôn giáo: không; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sơn M và bà Sơn Thị T; Bị cáo chưa có vợ và con; Anh chị em ruột có 04 người lớn nhất sinh

năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền án: không; Tiền sự: không; bị cáo bị bắt truy nã từ ngày 18/9/2024 và chuyển tạm giam cho đến nay. (bị cáo có mặt).

Người bào chữa cho các bị cáo Triệu Si N và Sơn L: Ông Nguyễn Văn Đỉnh - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thuộc Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- *Bị hại:*

1. Nguyễn Lâm E, sinh năm 1982; (vắng mặt)

2. Huỳnh Thị Hồng C, sinh năm 1985; (vắng mặt)

3. Lý Hán K, sinh năm 1972; (vắng mặt)

Cùng nơi cư trú: khóm C, phường K, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Tăng V, sinh năm 1965; nơi cư trú: ấp L, xã H, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Triệu Rót N1, sinh năm 1998; nơi cư trú: ấp T, xã V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt).

2. Sơn L1, sinh năm 2006; nơi cư trú: ấp T, xã V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt).

Người phiên dịch tiếng Khmer: Ông Sơn Chốt - Cán bộ hưu trí. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 27/9/2023, Triệu Si N cùng em ruột là Triệu Rót N1, Sơn L cùng em ruột là Sơn L1 nhậu ở nhà của Triệu Rót N1 thuộc ấp T, xã V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng. Trong lúc nhậu, Triệu Si N rủ Triệu Rót N1, Sơn L, Sơn L1 đi lấy trộm tài sản là tôm, cá và mô tơ, giảm tốc của người dân để bán lấy tiền chia ra tiêu xài, nghe vậy tất cả đều đồng ý. Sau khi đã thống nhất, Triệu Rót N1 chuẩn bị lưới, can nhựa có khoét lỗ, Triệu Si N và Sơn L1 chuẩn bị lưới, can nhựa có khoét lỗ, chìa khoá (cờ lê) để tháo mô tơ, giảm tốc. Ngay sau đó, Triệu Si N điều khiển xe mô tô biển số 54M2 - 5800 của mình chở Sơn L1 đi trước, Triệu Rót N1 điều khiển xe mô tô biển số 83P1- 237.75 chở Sơn L theo sau. Khi đến địa bàn phường K, tất cả điều khiển xe vào đường đal đến chỗ ao tôm của người dân thuộc khóm C, phường K, thị xã V liền dừng lại. Lúc này, Triệu Si N

kêu cả nhóm tách ra nhằm lấy được tài sản nhiều hơn rồi Triệu Rót N1 với Sơn L đi cùng nhau, Triệu Si N đi cùng với Sơn L1. Triệu Rót N1 với Sơn L mang theo tay lưới, can nhựa lội xuống ao tôm cách chỗ đậu xe khoảng 10m, Triệu Si N và Sơn L1 mang theo lưới, can nhựa, chìa khoá (cờ lê) đi sang ao khác. Ngay khi Triệu Si N và Sơn L1 đến ao tôm của vợ chồng ông Nguyễn Lâm E và bà Huỳnh Thị Hồng C cả hai cầm theo lưới lội xuống ao bắt được tôm sú, cua biển, cá rô phi rồi mang lên bờ. Sau khi lên bờ, lúc này khoảng 02 giờ ngày 28/9/2023 Sơn L1 và Triệu Si N đến chòi của ông Lý Hán K lấy 03 (ba) cái mô tơ nhãn hiệu BẢO LONG rồi cho vào bao và quay lại ao lấy lưới để chuẩn bị mang tất cả tài sản đi về. Ngay lúc này, vợ chồng ông Nguyễn Lâm E phát hiện nên cả hai bỏ chạy, Triệu Si N chạy thoát và bỏ lại xe mô tô biển số 54M2 - 5800, còn Sơn L1 chạy không kịp nên bị ông Nguyễn Lâm E giữ lại rồi giao cho Công an phường K. Về phía Triệu Rót N1 và Sơn L kéo được nhiều tôm, cua, cá cũng định cho vào can nhựa để mang về nhưng chưa kịp mang về liền nghe tiếng la của người dân nên cả hai bỏ lưới và can nhựa lại rồi điều khiển xe chạy về nhà. Tại Cơ quan điều tra Sơn L1, Triệu Rót N1, Sơn L, Triệu Si N đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình.

Bản kết luận định giá tài sản số 44/KL-HĐĐGTS, ngày 12 tháng 10 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Vĩnh Châu kết luận: 0,8 kg tôm sú loại 60 con/kg; 14,5 kg cá rô phi thành phẩm; 1,8 kg cua biển loại cua thịt của ông Nguyễn Lâm E thời điểm định giá tháng 10 năm 2023 có tổng giá trị là 1.580.800 đồng.

Bản kết luận định giá tài sản số 48/KL-HĐĐGTS, ngày 13 tháng 10 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Vĩnh Châu kết luận: 03 (ba) mô tơ nhãn hiệu BẢO LONG của ông Lý Hán K thời điểm định giá tháng 10 năm 2023 có giá là 2.600.000 đồng**.**

Tổng giá trị tài sản qua định giá là 4.180.800 đồng**.**

Từ những căn cứ nêu trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng tiến hành khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị cáo đối với Sơn L1, Triệu Rót N1, Sơn L và Triệu Si N, về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của Sơn L1, Triệu Rót N1 đã bị xét xử tại Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2024/HS-ST ngày 23/8/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng (đã có hiệu lực).

Tại bản Cáo trạng số: 04/CT-VKSVC ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu truy tố các bị cáo: Triệu Si N và Sơn L về tội

"*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Các bị cáo Triệu Si N và Sơn L cùng đồng bọn vì muốn có tiền tiêu xài, nên đã lén lút lấy trộm tài sản của các bị hại Lý Hán K, Nguyễn Lâm E và Huỳnh Thị Hồng C có tổng giá trị là 4.180.800 đồng. Trong vụ án này bị cáo Triệu Si N xúi giục Sơn L1 là người chưa đủ 18 tuổi để cùng với bị cáo trộm cắp tài sản của người khác, là người khởi xướng, rủ rê và chuẩn bị công cụ lưới, can nhựa, cờ lê và sử dụng xe mô tô của bị cáo để cùng với Sơn L, Sơn L1, Triệu Rót N1 đi trộm cắp tài sản của người khác. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm là người chủ mưu và người thực hành.

Bị cáo Sơn L tiếp nhận ý chí từ bị cáo Triệu Si N rồi cùng Sơn L1, Triệu Rót N1 đi trộm cắp tài sản của người khác. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm là người thực hành.

Các bị cáo cùng với đồng bọn thực hiện hành vi phạm tội với vai trò là đồng phạm giản đơn, không có tính tổ chức, đều là người thực hành. Xét thấy, hành vi của các bị cáo Triệu Si N và Sơn L có đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: các bị cáo Triệu Si N và Sơn L phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Về hình phạt:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Triệu Si N mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Sơn L từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại Lý Hán K, Nguyễn Lâm E và Huỳnh Thị Hồng C đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì khác, nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô biển số 54M2 - 5800, màu sơn đỏ.

Theo Phiếu nhập kho số: NK17 ngày 02/01/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho các bị cáo Triệu Si N và Sơn L trình bày:

Thống nhất với Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố và ý kiến luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà về tội danh, khung hình phạt; Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Triệu Si N và Sơn L: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Triệu Si N theo quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự do nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo có 03 con nhỏ, bị cáo là lao động chính trong gia đình nên đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 08 đến 09 tháng tù; đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Sơn L mức từ 05 đến 06 tháng tù; Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho các bị cáo Triệu Si N và Sơn L.

Tại phiên tòa, các bị cáo Triệu Si N và Sơn L trình bày và nói lời sau cùng:

Các bị cáo Triệu Si N và Sơn L thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố, thống nhất ý kiến đề nghị của vị Kiểm sát viên về tội danh; các bị cáo Triệu Si N và Sơn L thống nhất ý kiến của người bào chữa. Về hình phạt: các bị cáo Triệu Si N và Sơn L xin giảm nhẹ một phần hình phạt.

Tại Cơ quan điều tra, các bị hại Lý Hán K, Nguyễn Lâm E và Huỳnh Thị Hồng C trình bày:

Các bị hại Lý Hán K, Nguyễn Lâm E và Huỳnh Thị Hồng C thừa nhận có mất trộm tài sản. Các bị hại Lý Hán K, Nguyễn Lâm E và Huỳnh Thị Hồng C đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại cơ quan điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Tăng V trình bày:

Chiếc xe mô tô biển số 54M2 - 5800, màu sơn đỏ do ông Tăng V đứng tên trong giấy đăng ký xe, ông Tăng V đã bán cho người khác nên sau đó được chủ sở hữu sử dụng như thế nào ông Tăng V không biết và ông V không có yêu cầu gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại cơ quan điều tra, các bị cáo, các bị hại xuất trình chứng cứ phù hợp với quy định pháp luật; Tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến phản đối hoặc khiếu nại về hành vi quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng minh và chứng cứ: Xét thấy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Vĩnh Châu đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật được quy định tại các điều 85, 86, 87, 88, 89, 90, 92, 98, 101, 102, 104, 105, 106, 108 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa: Xét thấy, sự vắng mặt của các bị hại Lý Hán K, Nguyễn Lâm E và Huỳnh Thị Hồng C và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Tăng V và người làm chứng ông Triệu Rót N1, ông Sơn L1 không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Do đó, căn cứ vào các Điều 292 và 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người nêu trên theo quy định của pháp luật.

[4] Lời nhận tội của các bị cáo Triệu Si N và Sơn L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người bị hại, các biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, vật chứng thu được cũng như các tài liệu chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập, được thẩm tra tại phiên tòa đủ cơ sở khẳng định: Các bị cáo Triệu Si N và Sơn L thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của các bị hại Lý Hán K, Nguyễn Lâm E và Huỳnh Thị Hồng C với tổng số tiền là 4.180.800 đồng. Xét thấy, hành vi của các bị cáo Triệu Si N và Sơn L đã phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Do có hành vi phạm tội nêu trên, xét thấy, Cáo trạng số: 04/CT-VKSVC ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu truy tố các bị cáo Triệu Si N và Sơn L về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho các bị cáo Triệu Si N và Sơn L, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Tại phiên tòa, các bị cáo Triệu Si N và Sơn L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu và xác định Cáo trạng truy tố các bị cáo Triệu Si N và Sơn L phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" là không oan sai và thống nhất với ý kiến luận tội của vị Kiểm sát viên và lời bào chữa của người bào chữa; các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt.

[7] Động cơ phạm tội của các bị cáo Triệu Si N và Sơn L là do bản chất lười biếng lao động, chỉ muốn hưởng thụ mà không chịu lao động. Muốn thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân của mình và ý thức chủ quan của các bị cáo là phạm tội do cố ý.

[8] Xét thấy, hành vi phạm tội của các bị cáo Triệu Si N và Sơn L là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp đối với tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội ở địa phương. Hiện nay, tệ nạn trộm cắp xảy ra trong tỉnh Sóc Trăng nói chung và địa bàn thị xã Vĩnh Châu nói riêng xảy ra ngày càng gia tăng và gây ra sự hoang mang lo sợ cho nhân dân trong việc quản lý tài sản.

[9] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này hành vi của bị cáo Triệu Si N là xúi giục Sơn L1 là người chưa đủ 18 tuổi để cùng với các bị cáo trộm cắp tài sản của người khác là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Triệu Si N; Bị cáo Sơn L với vai trò đồng phạm là người thực hành. Vì vậy, đối với từng bị cáo cần phải xử phạt thật nghiêm, để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội sau này, cũng như nhằm răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Bị cáo Sơn L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[10] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[10.1] Sau khi phạm tội bị cáo Triệu Si N đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình; phạm tội gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là người dân tộc Khmer, không biết chữ nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[10.2] Sau khi phạm tội bị cáo Sơn L đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình; phạm tội gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[11] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại Lý Hán K, Nguyễn Lâm E và Huỳnh Thị Hồng C không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[12] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô biển số 54M2 - 5800, màu sơn đỏ.

Theo Phiếu nhập kho số: NK17 ngày 02/01/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu.

[13] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Triệu Si N và Sơn L thuộc đối tượng đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí. Căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí thì các bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[14] Tại phiên tòa, xét thấy đề nghị của vị Kiểm sát viên là có cơ sở, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo Triệu Si N và Sơn L và đảm bảo quyền lợi hợp pháp của người bị hại, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[15] Tại phiên tòa, xét thấy đề nghị của người bào chữa cho các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Triệu Si N theo quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự do nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo có 03 con nhỏ, bị cáo là lao động chính trong gia đình nên đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 08 đến 09 tháng tù; đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Sơn L mức từ 05 đến 06 tháng tù là chưa đủ căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[16] Hành vi của Triệu Rót N1 và Sơn L1 đã bị xét xử tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2024/HS-ST ngày 23/8/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng đã có hiệu lực thi hành và đã chấp hành án xong.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Triệu Si N và Sơn L phạm tội "*Trộm cắp tài sản*";

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Triệu Si N.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; khoản 1 Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Sơn L.

Tuyên xử:

1. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Triệu Si N: 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 26/10/2024.

- Xử phạt bị cáo Sơn L: 07 (bảy) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt truy nã và tạm giam là ngày 18/9/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại Lý Hán K, Nguyễn Lâm E và Huỳnh Thị Hồng C không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô biển số 54M2 - 5800, màu sơn đỏ.

Theo Phiếu nhập kho số: NK17 ngày 02/01/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí: Các bị cáo Triệu Si N và Sơn L được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thị xã Vĩnh Châu;
- Cơ quan THAHS CA thị xã Vĩnh Châu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Chi cục THADS thị xã Vĩnh Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- CQCSĐT CA thị xã Vĩnh Châu;
- Đội tổng hợp CA thị xã Vĩnh Châu;
- Các bị cáo;
- Các bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thanh Bình